TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN BA VÌ** **THÀNH PHỐ HÀ NỘI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Số:49/2019/HSST
Ngày 19/6/2019.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BA VÌ, THÀNH PHỐ HÀ NỘI
Với Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm:
+ Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Lã Hùng Cường
+ Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Đỗ Quang Hiếu – Bí thư Đoàn thanh niên xã Tiên Phong .

Bà Chu Lan Hương – Hiệu phó trường Tiểu học Vật Lại.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Ba Vì tham gia phiên tòa:Ông Lê Văn Anh– Kiểm sát viên sơ cấp.

Thư ký phiên tòa:Bà Đỗ Thị Thúy – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Ba Vì.

Ngày 19 tháng 6 năm 2019 tại trụ sở Nhà Văn Hóa thôn Cao Lĩnh, xã Phú Sơn, huyện Ba Vì, t.p Hà Nội . Tòa án nhân dân huyện Ba Vì, thành phố Hà Nội tiến hành mở phiên tòa sơ thẩm công khai xét xử vụ án hình sự thụ lý số:56/2019/HSST ngày 07 tháng 6 năm 2019 đối với bị cáo :

Trương Ngọc S**,** sinh năm1998; Tên gọi khác: Không; Nơi ĐKHKTT và trú tại : Thôn T, xã P, huyện Ba Vì, t.p Hà Nội; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Trình độ văn hoá: 12/12, Nghề nghiệp: Lao động tự do; Con ông Trương Văn N (đã chết); Con bà Chu Thị L, sinh năm 1962; Vợ, con: Chưa có; Tiền án, tiền sự: Không; Bị cáo Trương Ngọc S bị bắt quả tang, tạm giữ từ ngày 22/01/2019, đến ngày 31/01/2019 được tại ngoại, đang bị áp dụng lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú, trong giai đoạn truy tố, Sơn đã bỏ trốn khỏi địa phương. Ngày 30/05/2019 CQCSĐT công an huyện Ba Vì, đã ra quyết định truy nã số 08. Đến Ngày 03/06/2019, bị cáo Trương Ngọc S đã đến CQCSĐT công an huyện Ba Vì đầu thú. Bị tạm giam tại nhà tạm giữ công an huyện Ba Vì từ ngày 03/6/2019 cho đến nay, đang bị tạm giam tại nhà tạm giữ Công An huyện Ba Vì. (Bị cáo có mặt tại phiên tòa) .

*** <u>Người làm chứng</u>:**

- Anh Nguyễn Đắc Đ, sinh năm 1997.

Trú tại: Thôn 5, xã Thuần Mỹ, huyện Ba V, t.p Hà Nội.

- Anh Trần Quốc H, sinh năm 1997.

Trú tại : Thôn 5, xã Thuần Mỹ, huyện Ba Vì, t.p Hà Nội .

(Đều vắng mặt tại phiên tòa).

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 20 giờ 00 ngày 21/01/2019 Nguyễn Đắc Đ, sinh năm 1997, trú tại thôn 5- Thuần Mỹ- Ba Vì- Hà Nội nhắn tin và gọi điện thoại cho Trương Ngọc S rủ xuống Hà Nội và đến chỗ Trần Quốc H, sinh năm 1997, trú tại thôn 5- Thuần Mỹ - Ba Vì - Hà Nội đang trông vợ ốm tại bệnh viện Phụ sản Hà Nội, mục đích sử dụng ma túy, bị cáo S đã đồng ý. Sau đó S đi xe máy từ phòng trọ của S ở Mê Linh - Hà Nội, lúc này khoảng 22giờ đến cổng bệnh viện Phụ sản Hà Nội, S gọi điện thoại cho H gặp nhau và ngồi uống nước ở cổng bệnh viện Phụ sản đợi Đạt. Đến khoảng 23h20 cùng ngày thì Đ đi taxi đến. Đạt bảo S đi lên taxi để đi mua ma túy đá về sử dụng. Sau đó S và Đ đi mua ma túy, khi đi đến đường Trường Chinh thì S thấy Đ dùng điện thoại gọi cho một người phụ nữ (S không biết tên tuổi, địa chỉ). Đ nói "Chị để cho em cái ba" (ý của Đ là hỏi mua 300.000 đồng tiền ma túy), sau đó Đ bảo S cầm tiền 300.000 đồng của Đ đi vào ngõ (S và Đ đều không nhớ ngõ nào thuộc đường Trường Chinh- Hà Nội) gặp một người phụ nữ khoảng 40 tuổi đang chờ S ở ngõ. Sơn đến gặp và đưa cho người phụ nữ này 300.000 đồng thì người phụ nữ này bán cho S một túi ma túy đá. Mua được ma túy S và Đ đi về bệnh viện phụ sản Hà Nội gặp H, sau đó cả ba cùng đi lên tầng 5 của bệnh viện Phụ sản Hà Nội sử dụng hết số ma túy đá vừa mua được. Sau khi sử dụng ma túy xong khoảng 01 giờ ngày 22/01/2019 thì H ở lại bệnh viện, Đạt rủ S tiếp tục đi mua ma túy đá để về quán hát Ngọc Hà thuộc thôn Cẩm Tân- Cẩm Lĩnh- Ba Vì- Hà Nội sử dụng. Sau đó S và Đ đi taxi đến ngõ thuộc đường Trường Chinh- Hà Nội gặp người phụ nữ mà S và Đ đã mua được một gói ma tuý S dùng tiền của S mua được một túi ma túy đá với giá 300.000 đồng. Sau khi mua được ma túy Đ bảo S cầm ma túy và bảo người lái xe taxi đi về Cẩm Lĩnh- Ba Vì. Đến khoảng 03h00 ngày 22/01/2019, S và Đ đi đến khu vực cổng quán hát Karaoke Ngọc Hà thuộc thôn Cẩm Tân- Cẩm Lĩnh- Ba Vì- Hà Nội thì S và Đ xuống xe taxi. Sau đó Đ bảo S đợi ở cổng còn Đ đi taxi đón bạn, khi Đ vừa đi khỏi thì có lực lượng Công an Đồn Sơn Đà- huyện Ba Vì thấy S có biểu hiện nghi vấn lên đã tiến hành kiểm tra. đã phát hiện trong túi quần sau, bên trái S đang mặc có 01(một) túi nilon màu trắng bên trong có chứa chất bột màu trắng và một điện thoại di động của S, để phục vụ điều tra.

Tại bản kết luận giám định số 838/KLGĐ-PC09 ngày 29/01/2019 của phòng PC09- CATP Hà Nội kết luận " Tinh thể màu trắng bên trong 01 túi nilon là ma túy loại Methamphetamine, khối lượng **0,318 gam.**"

Vật chứng đã tạm giữ:

- 01 (một) phong bì niêm phong tang vật mang tên Trương Ngọc S do Phòng kỹ thuật hình sự (PC09)- CATP Hà Nội hoàn trả sau giám định. Có chữ ký và họ tên của các thành phần mở đóng niêm phong.

- 01(một) điện thoại di động kiểu dáng IPHONE, màu trắng bạc, loại cảm ứng có số seri: F17JK912F8H4, IMEI: 990002302667645 kèo theo sim số 0981804900. Điện thoại đã qua sử dụng của Trương Ngọc S.

Số vật chứng nêu trên Viện KSND huyện Ba Vì ra quyết định chuyển đến chi cục THADS huyện Ba Vì để giải quyết theo quy định của pháp luật.

Tại bản cáo trạng số 56/CT-VKS ngày 06/6/2019, Viện kiểm sát nhân dân huyện Ba Vì, t.p Hà Nội truy tốbị cáo Trương Ngọc S về tội: ***"Tàng trữ trái phép chất ma túy"***theo Điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự năm 2015.

Tại phiên tòa, bị cáo Trương Ngọc S khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như nội dung cáo trạng Viện kiểm sát nhân dân huyện Ba Vì truy tố.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Ba Vì tham gia phiên tòa giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo Trương Ngọc S về tội danh, điều luật như cáo trạng đã nêu. Đề nghị HĐXX áp dụngĐiểm c Khoản 1 Điều 249; Điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38- BLHS; Xử phạt bị cáo Trương Ngọc S từ 18 đến 24 tháng tù ; Về tang vật, vật chứng : Đề nghị HĐXX tịch thu tiêu hủy:- 01 phong bì niêm phong, tại các mép dán có tên và chữ ký của Giám định viên Trần Ngọc Trinh và đối tượng Trương Ngọc S do Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an t.p Hà Nội hoàn trả sau giám định. Theo biên bản giao nhận vật chứng, tài sản của Chi cục Thi hành án huyện Ba Vì, t.p Hà Nội lập ngày 10/6/2019.

Hoàn trả cho bị cáo Trương Ngọc S :

- 01 Điện thoại di động kiểu dáng Iphone5, màu trắng bạcsố Imei: 990002302667645, bên trong có 01 sim điện thoại, điện thoại đã cũ, đã qua sử dụng, không hoạt động được .Theo biên bản giao nhận vật chứng, tài sản của Chi cục Thi hành án huyện Ba Vì, t.p Hà Nội lập ngày 10/6/2019.

Căn cứ vào các chứng cứ, tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa; Căn cứ vào kết quả xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến kiểm sát viên, bị cáo, cùng các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

Trên cở sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

Về hành vi, quyết định của Cơ quan điều tra Công an huyện Ba Vì thành phố Hà Nội, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Ba Vì thành phố Hà Nội, Kiêm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định tại Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hay khiếu nại gì về hành vi, quyết định của

Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp, đúng quy định của pháp luật.

Về hành vi phạm tội củabị cáo:Tại phiên tòa bị cáo Trương Ngọc S đã thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như nội dung bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Ba Vì, thành phố Hà Nội đã nêu. Xét lời khai nhận tội củabị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, lời khai của người làm chứng, Biên bản bắt quả tang, kết luận giám định, cùng các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ. Như vậy, Hội đồng xét xử đã có đủ cơ sở để xác định:

Do mối quan hệ thân quen giữa Nguyễn Đắc Đ, Trần Quốc H và bị cáo Trương Ngọc S; Vợ của Trần Quốc H phải nằm viện Phụ sản Hà Nội điều trị . Khoảng 20 giờ 00 ngày 21/01/2019 Nguyễn Đắc Đ gọi điện cho bị cáo S đến viện Phụ sản Hà Nội nơi Trần Quốc H chăm vợ ốm để thăm hỏi, mục đích là sử dụng ma túy, bị cáo S đã đồng ý. Bị cáo S đi xe máy từ phòng trọ của mình ở Mê Linh - Hà Nội, đến gặp H tại cổng bệnh viện sau đó Đ đi taxi đến. Đ bảo S đi lên taxi để đi mua ma túy đá về sử dụng. Bị cáo S đồng ý và cùng Đ đi mua ma túy. Đ cùng S mua của người phụ nữ không biết rõ tên, tuổi, địa chỉ tại một ngõ đường Trường Chinh, Hà Nội với giá 300.000 đồng thì người phụ nữ này bán cho Sơn một túi ma túy đá. Mua được ma túy sau đó cả ba cùng đi lên tầng 5 của bệnh viện Phụ sản Hà Nội sử dụng hết số ma túy đá vừa mua được. Sau khi sử dụng ma túy xong khoảng 01 giờ ngày 22/01/2019 thì H ở lại bệnh viện, Đ rủ S tiếp tục đi mua ma túy đá để về quán hát Ngọc Hà thuộc thôn Cẩm Tân- Cẩm Lĩnh- Ba Vì- Hà Nội sử dụng. Bị cáo S và Đ đi taxi đến ngõ thuộc đường Trường Chinh- Hà Nội gặp người phụ nữ mà S và Đ đã mua được một gói ma tuý S dùng tiền của S mua được một túi ma túy đá với giá 300.000 đồng. Sau khi mua được ma túy Đạt bảo Sơn cầm ma túy và bảo người lái xe taxi đi về Cẩm Lĩnh- Ba Vì. Đến khoảng 03h00 ngày 22/01/2019, S và Đ đi đến khu vực cổng quán hát Karaoke Ngọc Hà thuộc thôn Cẩm Tân- Cẩm Lĩnh- Ba Vì- Hà Nội thì S và Đ xuống xe taxi. Sau đó Đạt bảo S đợi ở cổng còn Đ đi taxi đón bạn, khi Đ vừa đi khỏi thì có lực lượng Công an Đồn Sơn Đà- huyện Ba Vì thấy S có biểu hiện nghi vấn lên đã tiến hành kiểm tra. đã phát hiện trong túi quần sau, bên trái S đang mặc có 01(một) túi nilon màu trắng bên trong có chứa chất bột màu trắng và một điện thoại di động của S, để phục vụ điều tra.

Tại bản kết luận giám định số 838/KLGĐ-PC09 ngày 29/01/2019 của phòng PC09- CATP Hà Nội kết luận " Tinh thể màu trắng bên trong 01 túi nilon là ma túy loại Methamphetamine, khối lượng **0,318 gam.**"

Căn cứ lời khai của bị cáo Trương Ngọc S, cơ quan CSĐT đã tiến hành triệu tập và ghi lời khai của Nguyễn Đắc Đ. Sau khi mua được ma túy S và Đ đi về bệnh viện phụ sản Hà Nội gặp H, sau đó cả ba người rủ nhau lên tầng 5 của bệnh viện Phụ sản Hà Nội để sử dụng ma túy và đã sử dụng hết số ma túy đá mà S và

Đ vừa mua được. tuy nhiên sau khi sử dụng ma túy xong lúc này khoảng 00 giờ 30 ngày 22/01/2019, thì ba người ngồi nói chuyện với nhau khoảng 30 phút. Sau đó Đ đi về quán điện tử thuộc Phường Đại Mỗ- Quận Nam Từ Liêm, t.p .Hà Nội (gần phòng trọ Đạt đang ở), H thì ở lại bệnh viện Phụ sản trông vợ ốm đang điều trị tại bệnh viện, còn S thì đi đâu làm gì thì Đ không biết. Cơ quan CSĐT đã tiến hành cho S và Đ đối chất, nhưng Đ chỉ thừa nhận việc cùng S đi mua ma túy đá của người phụ nữ khoảng 40 tuổi, tại khu vực đường Trường Chinh- Hà Nội và đã sử dụng hết số ma túy cùng S và H tại bệnh viện Phụ sản Hà Nội. Đ không thừa nhận việc đã đi cùng S gặp và mua được ma túy đá của người phụ nữ khoảng 40 tuổi như S đã khai và mục đích để về quán hát Ngọc Hà thuộc thôn Cẩm Tân- Cẩm Lĩnh- Ba Vì- Hà Nội sử dụng.

Căn cứ tài liệu thu thập được cơ quan CSĐT không có đủ căn cứ xác định Đạt đồng phạm với S về hành vi Tàng trữ trái phép chất ma túy. Tuy nhiên Đạt đã có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy vào ngày 21/01/2019. Công an huyện Ba Vì đã xử lý vi phạm hành chính bằng hình thức cảnh cáo đối với Đạt, là có căn cứ. HĐXX xác định cơ quan điều tra đã xử lý hành chính đối với Nguyễn Đắc Đ là có căn cứ .

Đối với Trần Quốc H đã có hành vi sử dụng ma túy đá cùng với S và Đ ngày 21/01/2019, Công an huyện Ba Vì đã xử lý vi phạm hành chính bằng hình thức cảnh cáo đối với Hùng. HĐXX xác định cơ quan điều tra đã xử lý hành chính đối với Trần Quốc H là có căn cứ .

Đối với người phụ nữ khoảng 40 tuổi mà Sơn khai nhận đã đi cùng Đ và hai lần bán ma túy cho S nhưng S (không biết tên, tuổi và địa chỉ) của người phụ nữ này, nên cơ quan CSĐT không có cơ sở xác minh, tiếp tục điều tra làm rõ là có căn cứ . HĐXX không xét .

Hành vi của bị cáo Trương Ngọc S đã cấu thành tội: ***Tàng trữ trái phép chất ma túy"***.Do vậy Viện kiểm sát nhân dân huyện Ba Vì, t.p Hà Nội đã truy tố bị cáoTrương Ngọc S về tội: ***"Tàng trữ trái phép chất ma túy"*** theo Điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự năm 2015 là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Xét tính chất vụ án là nghiêm trọng, hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy của bị cáo không những xâm phạm chính sách độc quyền của Nhà nước về việc quản lý chất ma túy mà còn là nguyên nhân phát sinh ra nhiều loại tội phạm và tệ nạn xã hội khác. Ma túy là độc dược, gây tổn hại sức khỏe con người, suy kiệt giống nòi, suy kiệt kinh tế đối với người sử dụng. Bị cáo S thiếu tu dưỡng bản thân nên đã mắc nghiện ma túy . Việc bị cáo S tàng trữ ma túy trên người đem vào quán hát Karaoke Ngọc Hà thuộc thôn Cẩm Tân- Cẩm Lĩnh- Ba Vì để phục vụ cho nhu cầu sử dụng ma túy của bản thân, do vậy cần phải áp dụng hình phạt tù có thời hạn cách ly các bị cáo ra khỏi đời sống với thời gian nhất định đối với bị cáo như vậy mới có tác dụng giáo dục, răn đe và phòng ngừa chung . Tuy

nhiên, khi lượng hình, Hội đồng xét xử xem xét đầy đủ, toàn diện, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của bị cáo để quyết định mức hình phạt phù hợp.

Về các tình tiết tăng nặng: Bị cáo S không có;

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo S tỏ ra thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Do vậy các bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại Điểm s khoản 1 Điều 51- BLHS năm 2015.

Ngoài hình phạt chính, khoản 5 Điều 249 - BLHS, còn quy định hình phạt bổ sung đối với người phạm tội từ 5 triệu đồng đến 500 triệu đồng. Xét thấy bị cáo là người nghiện ma túy, có hoàn cảnh gia đình khó khăn thuộc hộ nghèo . Nên HĐXX miễn áp dụng hình phạt bổ sung cho bị cáo Sơn .

Xét thấy cần thiết áp dụng Khoản 1 Điều 329 BLTTHS 2015 tiếp tục tạm giam bị cáo Sơn để đảm bảo thi hành án.

*** Về vật chứng vụ án:** Cần áp dụng Điều 47 BLHS năm 2015; Điều 106 BLTTHS năm 2015:+ Tịch thu tiêu hủy:

- 01 phong bì niêm phong, tại các mép dán có tên và chữ ký của Giám định viên Trần Ngọc Trinh và đối tượng Trương Ngọc S do Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an t.p Hà Nội hoàn trả sau giám định. Theo biên bản giao nhận vật chứng, tài sản của Chi cục Thi hành án huyện Ba Vì, t.p Hà Nội lập ngày 10/6/2019.

Hoàn trả cho bị cáo Trương Ngọc S :

- 01 Điện thoại di động kiểu dáng Iphone 5 , màu trắng bạc số Imei: 990002302667645, bên trong có 01 sim điện thoại, điện thoại đã cũ, đã qua sử dụng, không hoạt động được . Theo biên bản giao nhận vật chứng, tài sản của Chi cục Thi hành án huyện Ba Vì, t.p Hà Nội lập ngày 10/6/2019.

Về án phí: Bị cáo Trương Ngọc S phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên.

QUYẾT ĐỊNH

* Căn cứ Điểm c Khoản 1 Điều 249; Điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38- BLHS năm 2015 - Sửa đổi bổ sung năm 2017.

Tuyên xử: - Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Trương Ngọc S phạm tội: *"Tàng trữ trái phép chất ma túy"*.

- Về hình phạt:Xử phạt bị cáo Trương Ngọc S 24 (Hai mươi bốn) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 03/6/2019; Được trừ những ngày tạm giữ từ ngày 22/01/2019 đến ngày 31/01/2019. Miễn hình phạt bổ sung đối với bị cáo Trương Ngọc S . Áp dụng khoản 1 Điều 329 – BLTTHS 2015 tiếp tục tạm giam bị cáo để đảm bảo thi hành án.

*** Về vật chứng vụ án:** Áp dụng Điều 47 BLHS năm 2015; Điều 106 BLTTHS năm 2015:Tịch thu tiêu hủy:

- 01 phong bì niêm phong, tại các mép dán có tên và chữ ký của Giám định viên Trần Ngọc Trinh và đối tượng Trương Ngọc S do Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an t.p Hà Nội hoàn trả sau giám định. Theo biên bản giao nhận vật chứng, tài sản của Chi cục Thi hành án huyện Ba Vì, t.p Hà Nội lập ngày 10/6/2019.

Hoàn trả cho bị cáo Trương Ngọc S :

- 01 Điện thoại di động kiểu dáng Iphone 5 , màu trắng bạc số Imei: 990002302667645, bên trong có 01 sim điện thoại, điện thoại đã cũ, đã qua sử dụng, không hoạt động được . Theo biên bản giao nhận vật chứng, tài sản của Chi cục Thi hành án huyện Ba Vì, t.p Hà Nội lập ngày 10/6/2019.

* Án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136- BLTTHS 2015; Điều 23 Nghị quyết số 326 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội buộc bị cáo Trương Ngọc S phải nộp 200.000đ (*Hai trăm ngàn đồng*) án phí hình sự sơ thẩm.

* Quyền kháng cáo: Án hình sự sơ thẩm xét xử công khai. Bị cáo Trương Ngọc S có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

" *Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thị hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự*".

Nơi nhận

- TAND Thành phố Hà Nội.

- VKSND Ba vì

- Công an Ba vì.

- T.H.A Ba vì.

-Những người tham gia tố tụng.

- Lưu HS, VP

T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa

(Đã Ký)

Lã Hùng Cường